

Tubinhtran-MS – Phương Pháp Gõ Tiếng Việt Hiệu Quả

Huyền Trọng Nghĩa (Lãng Vân)

(Bài viết của [Lãng Vân](#) gửi vào [eSoftBlog.com](#) ngày 21 tháng 05 năm 2012)

Ra đời cách đây 4 năm nhưng tôi cho rằng nó còn khá mới, mới so với các kiểu gõ truyền thống khác như *VNI*, *Telex*,... Mới vì số người sử dụng nó vẫn còn hạn chế trong khi kiểu gõ này mang lại hiệu quả thực sự vì tiết kiệm được đến 40% số phím gõ. Và cũng vì lí do này, hôm nay tôi xin phép được viết bài này nhằm giới thiệu nó đến đông đảo bạn đọc.



Hình minh họa

Cơ duyên nào khiến tôi muốn giới thiệu kiểu gõ mới này?

Trong một lần tìm đọc một bộ truyện trên chuyên trang *Vnthuquan.net*, tôi có ghé vào mục *Đánh máy truyện cho thư viện online* (lúc này tôi có ý định làm cộng tác viên gõ sách để đóng góp cho kho sách của chuyên trang này), vậy là tình cờ tôi đọc được "[Phương pháp mới gõ tắt chữ Việt](#)". Tôi nghĩ bụng chắc các CTV của *Vnthuquan.net* cũng áp dụng phương pháp này (bởi có ghi kèm là tiết kiệm được những 40% số phím gõ,...) Và điều đó đã thôi thúc cái vốn tò mò của chính bản thân, qua tìm hiểu mới biết được tác giả của phương pháp này là bác Trần Tư Bình, phương pháp "[Tốc ký chữ Việt](#)" của bác đưa ra dựa trên những tranh luận về vấn đề cải tiến chữ quốc ngữ có từ năm 1960 cùng với những ý kiến cá nhân được đề xuất và đúc kết lại trong nhiều năm. Sau khi ghé thăm chuyên trang của bác và nghiên ngẫm phương pháp này, tôi thấy nó thật sự hữu ích. Tiếng Việt vốn giàu đẹp, đầy ngữ nghĩa của chúng ta cần phải được phát huy và tối ưu hóa hơn nữa!

Ghé đọc [cơ duyên](#) nào khiến tác giả Trần Tư Bình đưa ra phương pháp "Tốc Ký Chữ Việt".

Với sự cho phép của tác giả, bài viết này tập trung giới thiệu về phương pháp **Tốc Ký chữ Việt** và cách áp dụng nó.

Quá trình bao gồm 2 bước :

Bước 1 - Nằm vững các qui ước tốc kí.

Bước 2 - Áp dụng phương pháp tốc kí với bộ gõ WinVNKey.

Xin nói thêm là kiểu gõ **Tubinhtran MS** - kiểu gõ Tiếng Việt rất hiệu quả mà tôi sẽ giới thiệu ở bước 2 của bài viết này thuộc về tác giả **Trần Tư Bình**, và được tích hợp trong bộ gõ **WINVNKey** của **TS. Ngô Đình Học**. Chúng ta sẽ tìm hiểu thêm ở phần sau, còn bây giờ xin được phép bắt đầu.

Bước 1 – Nằm vững các Quy ước Tốc ký

Đây là bước tiên quyết, bạn chỉ cần nghiên ngẫm, xem các ví dụ là có thể nắm được.

Xin được chia ra 4 bộ qui ước mà chúng ta cần nắm :

1. Dấu sắc ở vần ngược

Vần ngược là vần chỉ có dấu sắc và dấu nặng thì nó mới có nghĩa.

Ví dụ: ước – ước, ước – ước, oc – óc, oc – ọc...

Qui tắc: Bỏ bớt dấu sắc ở vần ngược.

Như vậy, thay vì gõ *ước*, ta chỉ cần gõ *ước*. Còn việc hoán chuyển *ước* thành *ước* thì bộ gõ WinVNKey ở bước 2 sẽ đảm nhận.

Nếu không gõ dấu nặng sau các vần ngược thì bộ gõ này sẽ tự động thêm dấu sắc vào chữ có vần ngược đó.

Nhận xét: Đối với qui tắc này ta tiết kiệm được 1 phím dấu (dấu sắc).

2. Phụ âm đầu chữ

STT	Cách gõ tắt	Ví dụ
1	F thay PH	<i>fải</i> ← phải
2	C thay K	<i>cẻ</i> ← kẻ
3	K thay KH	<i>kó</i> ← khó
4	Z thay D	<i>zo zự</i> ← do dự
5	D thay Đ	<i>di dâu dó</i> ← đi đâu đó
6	J thay GI	<i>júp</i> ← giúp
7	G thay GH	<i>gê</i> ← ghê
8	NG thay NGH	<i>nge</i> ← nghe
9	Q thay QU	<i>qa</i> ← qua

Bảng 2.1- Quy ước tốc ký phụ âm đầu chữ

Bảng 2.1 - Quy ước tốc ký phụ âm đầu chữ.

c bung ra **k**, **ng** bung ra **ng**, **g** bung ra **gh** khi theo sau chúng là **e**, **ê**, **i**. Nếu không muốn bung ta gõ phím thoát \ trước khi gõ e, ê, i. Để **k** không bung ra **kh** ta có thể dùng phím thoát hoặc gõ lặp **k**.

Nhận xét: Một vài lỗi viết tắt thường được sử dụng trong Chat,...

Dùng z thay d khá hợp lí, vì trong bảng chữ cái Việt không có chữ z và âm z đọc cũng khá giống âm d, hơn nữa lúc này việc tận dụng d thay đ giúp ta tiết kiệm được 1 phím dấu (thay vì phải gõ d9 trong VNI, hay dd trong TELEX để được đ),...

3. Phụ âm cuối chữ

STT	Ví dụ	Cách gõ tắt
1	<i>xoog</i> ← xoong, <i>mog</i> ← mong	G thay NG
2	<i>hoàh</i> ← hoành, <i>huêh</i> ← huênh, <i>qah</i> ← quanh	H thay NH
3	<i>cák</i> ← cách, <i>nguêk</i> ← nguêch, <i>hoạk</i> ← hoạch	K thay CH

Bảng 3.1- Quy ước tốc ký phụ âm cuối chữ

Bảng 3.1 - Quy ước tốc ký phụ âm cuối chữ.

Nhận xét: Kiểu viết tắt thông dụng ở cuối từ.

4. Vần ghép

Nguyên lời tác giả Trần Tư Bình gọi là Vần ghép (hay chính là Nguyên âm ghép + chữ cái). Tiếng Việt của chúng ta gồm có 57 vần ghép. Trong đó 5 vần: *oong*, *oanh*, *uênh*, *oach*, *uêch* đã được gõ tắt như phần 3 ở trên. Còn lại 52 vần, xin được tóm tắt bằng các ví dụ sau (Chỉ cần nhìn sơ lược ví dụ, sau đó xem quy tắc):

Nguyên âm ghép	Chữ cái							
	D→T	S→C	L→N	V→M	Z→NG	J→I/Y	W→O/U	F→P
Ă	ĂĐ	ĂS	ĂL	ĂV	ĂZ			
	oăt	oăc	oăn	oăm	oăng			
	<i>ngặđ</i> ← <i>ngoăt</i> , <i>ngặđ</i> ← <i>ngoăt</i>	<i>hắ</i> ← <i>hoắc</i> <i>hắ</i> ← <i>hoắc</i>	<i>xắ</i> ← <i>xoắn</i>	<i>đv</i> ← <i>oă</i> m	<i>đz</i> <i>đz</i> ← <i>oă</i> ng <i>oă</i> ng			
Â	ÂĐ		ÂL		ÂZ	ÂJ		
	uăt		uăn		uăng	uây		
	<i>xắđ</i> ← <i>xuắđ</i>		<i>lắ</i> ← <i>luắn</i>		<i>kắz</i> ← <i>khuắ</i> ng	<i>kắy</i> ← <i>khuắ</i> y		
E	ED		EL	EV			EW	
	oet		oen	oem			oeo	
	<i>kếđ</i> ← <i>khoếđ</i>		<i>hê</i> ← <i>hoên</i>	<i>ngê</i> v <i>ngê</i> v ← <i>ngoem</i> <i>ngoêm</i>			<i>ngê</i> w ← <i>ngoê</i> o	
I	ID	IS	IL	IV	IZ		IW	IF
	yêt, -iêt	-iêc	yên, -iên	yêm, -iêm	yêng, -iêng		yêu, -iêu	
	<i>lắ</i> đắi ← <i>yê</i> t đắi, <i>bắđ</i> <i>iw</i> ← <i>biê</i> t <i>yê</i> u	<i>xắ</i> h <i>bắ</i> s ← <i>xắ</i> nh <i>biê</i> c	<i>lắ</i> g <i>il</i> ← <i>lắ</i> ng <i>yên</i> , <i>xắ</i> <i>xil</i> ← <i>xắ</i> <i>xiên</i>	<i>đắ</i> <i>iv</i> ← <i>đắ</i> <i>yê</i> m, <i>zắ</i> v <i>zắ</i> u ← <i>đắ</i> em <i>đắ</i> u	<i>cắ</i> g <i>chắ</i> z ← <i>cắ</i> ng <i>chiê</i> ng		<i>iw</i> <i>em</i> ← <i>yê</i> u <i>em</i> , <i>tiw</i> <i>đắ</i> w ← <i>tiê</i> u <i>đắ</i> u	<i>lắ</i> l <i>tắ</i> t ← <i>liên</i> <i>tiê</i> p
O	OD	OS	OL	OV	OZ	OJ	OW	OF
	oat	oac	oan	oam	oang	oai	oao	oap
	<i>lắ</i> c <i>sắđ</i> ← <i>lắ</i> c <i>soắđ</i>	<i>kắ</i> s <i>lắ</i> c ← <i>khoắ</i> c <i>lắ</i> c	<i>trắ</i> <i>xắ</i> l ← <i>trắ</i> <i>xoắ</i> n	<i>ngắ</i> v ← <i>ngắ</i> om	<i>hắ</i> z ← <i>hoắ</i> ng	<i>ngắ</i> j ← <i>ngắ</i> oài	<i>ngắ</i> w ← <i>ngắ</i> oao	<i>ngắ</i> f ← <i>ngắ</i> o <i>p</i>
Ơ	ƠĐ		ƠL					
	uơt		uơn					
	<i>hắđ</i> ← <i>huắđ</i>		<i>hắ</i> l ← <i>huắ</i> n					
U	UD	US	UL	UV	UZ	UJ		
	uôt	uôc	uôn	uôm	uông	uôi		
	<i>nắđ</i> <i>nắ</i> ← <i>nuắđ</i> <i>nắ</i>	<i>vi</i> l <i>thắ</i> ← <i>viên</i> <i>thắ</i> ố	<i>ú</i> l <i>cắ</i> g ← <i>uố</i> n <i>con</i> g	<i>lắ</i> v <i>thắ</i> v ← <i>lắ</i> om <i>thắ</i> ốm	<i>ú</i> z <i>thắ</i> ← <i>uố</i> ng <i>thắ</i> ốc	<i>bắ</i> z <i>xắ</i> j ← <i>bắ</i> ong <i>xắ</i> oi		
Ư	ƯĐ	ƯS	ƯL	ƯV	ƯZ	ƯJ	ƯW	ƯF
	ươt	ươc	ươn	ươm	ương	ươi	ươu	ươp
	<i>mắđ</i> <i>mắ</i> ← <i>mắđ</i> <i>mắ</i>	<i>zắ</i> y <i>cắ</i> s ← <i>đắ</i> y <i>cắ</i> ốc	<i>ú</i> l <i>lắ</i> ← <i>uố</i> n <i>lắ</i> om	<i>ư</i> v <i>mắ</i> m ← <i>ươ</i> m <i>mắ</i> m	<i>bắ</i> z <i>bắ</i> h ← <i>bắ</i> ống <i>bắ</i> nh	<i>đắ</i> j <i>ư</i> j ← <i>đắ</i> oi <i>ư</i> oi	<i>ư</i> w ← <i>ư</i> ou	<i>nư</i> v <i>nư</i> f ← <i>nư</i> o <i>m</i> <i>nư</i> ốp
Y	YD		YL					
	uyêt		uyên					
	<i>tắđ</i> ← <i>tắ</i> yyə		<i>xắ</i> o <i>xắ</i> l ← <i>xắ</i> o <i>xắ</i> yyə					

Bảng 4.1- Nguyên âm ghép + Chữ cái cuối

Bảng 4.1 - Vần ghép.

(*) Riêng với trường hợp chữ cái cuối **J**: **AJ** ← **OAY**, **J** sẽ tự bung thành **Y**

OJ ← **OAI**

AJ ← **OAY**

(*) **W** bung thành **O** hoặc **U** trong từng trường hợp, xin xem kĩ ví dụ.

I bung thành **YÊ** khi ở đầu câu, ngược lại bung thành **IÊ**

Tóm lược:

NGUYÊN ÂM GHÉP	thay bằng
OÃ	Ã
UÃ	Ã
YÊ/IÊ	I
OA	O
OE	E
UÔ	U
UƠ	Ơ
UỜ	Ờ
UYÊ	Y

Bảng 4.2

Bảng 4.2 - Quy ước tốc ký thay thế nguyên âm ghép trong Bộ quy ước "vần ghép".

CHỮ CÁI CUỐI	thay bằng
T	D
P	F
C	S
N	L
M	V
NG	Z
I, Y	J
O, U	W

Bảng 4.3

Bảng 4.3 - Quy ước tốc ký thay thế chữ cái cuối trong Bộ quy ước "vần ghép".

Phần 4 được xem là phần quan trọng nhất, bởi nó bao hàm cách tốc kí hầu hết các vần ghép trong Tiếng Việt, giúp tiết kiệm được số phím cần phải gõ so với các kiểu gõ truyền thống khác một cách đáng kể. Vì vậy, tôi đề nghị bạn hãy xem thật kĩ từng trường hợp, các ví dụ đi kèm có kết hợp đồng thời các qui ước tốc kí đi trước giúp chúng ta củng cố lại những gì đã học được.

VÀ BÂY GIỜ, nếu bạn đã nóng lòng khi không biết phải làm thế nào để áp dụng những qui ước tốc kí ở trên thì xin mời sang bước 2.

Bước 2 – Áp dụng phương pháp Tốc Ký với bộ gõ WinVNKey

Có lẽ tôi đã dành khá nhiều thời gian để giới thiệu cho các bạn về các quy ước “Tốc ký chữ Việt”, và để có thể dễ dàng áp dụng các quy ước trên một cách dễ dàng thì sau đây, tôi xin giới thiệu tới các bạn bộ gõ **WinVNKey**, có tích hợp kiểu gõ **Tubinhtran-MS** – kiểu gõ Tiếng Việt có thể được cho là *nhANH NHẤT*, và đó cũng là một lí do mà hôm nay tôi viết bài này. Xin nói thêm rằng bạn cũng có thể dùng bất kì bộ gõ nào như Unikey,... để áp dụng các quy ước trên (với điều kiện là phải nạp các quy ước đó vào bộ gõ). Với bộ gõ WinVNKey, nó sẽ đảm nhận hết toàn bộ các quy ước trên, bạn chỉ cần gõ theo đúng quy tắc sẽ đạt được kết quả rõ rệt (về số phím cần gõ và dĩ nhiên là thời gian nữa).

Như vậy, tôi muốn bạn học thêm một kiểu gõ **Tubinhtran-MS** này nữa, bởi kiểu gõ này có nhiều cải tiến hơn so với các kiểu gõ truyền thống như VNI, Telex, và mục đích của nó cũng chỉ là để chúng ta “tốc ký” được chữ Việt!

Việc học thêm một kiểu gõ mới không mấy khó khăn, bạn chỉ việc đọc lướt qua bảng bên dưới (có kèm ví dụ ngắn gọn) và nắm các qui ước về dấu thanh cùng một số trường hợp đặc biệt.

Dấu	Tubinhtran-MS		VNI		Telex	
sắc	1	a1→á	1	a1→á	S	as→á
huyền	2	a2→à	2	a2→à	F	af→à
hỏi	3	a3→ả	3	a3→ả	R	ar→ả
ngã	4	a4→ã	4	a4→ã	X	ax→ã
nặng	5	a5→ạ	5	a5→ạ	J	aj→ạ
â	6	6m→âm	a6	a6m→âm	aa	aam→âm
ê	7	7m→êm	e6	e6m→êm	ee	eem→êm
ô	8	8m→ôm	o6	o6m→ôm	oo	oom→ôm
ã	9	9n→ãn	a8	a8n→ãn	aw	awn→ãn
ư	[t[→tư	u7	tu7→tư	w/]	t]/tw→tư
ơ]	t]→tơ	o7	to7→tơ	[t[→tơ
d	z	za→da	d	da→da	d	da→da
đ	d	di→đi	d9	d9i→đi	dd	ddi→đi

Kiểu gõ Tubinhtran-MS cùng với các kiểu gõ truyền thống.

Xin được trích lời của tác giả:

Ưu điểm của kiểu gõ dấu **Tubinhtran-MS** là **chỉ gõ** phím 1 lần để có các chữ : **â, ê, ô, ã, ư, ơ, đ**.

Về dấu thanh : Dễ nhớ và thuận tiện.

- Chọn phím **1, 2, 3, 4, 5** cho dấu: **sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng**. Để dễ nhớ vì nó theo thứ tự ta đã học chữ quốc ngữ, lại giống thứ tự của kiểu gõ VNI.

Về dấu phụ : Dễ nhớ và hợp lý.

- Phím **6** = **â** (trên phím 6 có dấu ^ và số 6 khi lật qua thì gần giống a, nhìn vào để nhớ là â).

- Phím **7** = **ê** (số 7 cũng gần giống ^ nên nhìn vào để nhớ là ê).

- Phím **8** = **ô** (số 8 cũng gần giống o nên nhìn vào để nhớ là ô).

- Phím **9** = **ă** (vì trên phím 9 có dấu trắng (nên nhìn vào để nhớ là ă).

- Phím **[** = **ư** và phím **]** = **ơ** (vì tần xuất "ư" cao hơn "ơ" trong tiếng Việt. Chọn **[** = **ư** hợp lý hơn vì phím **[** gần trung tâm bàn phím hơn).

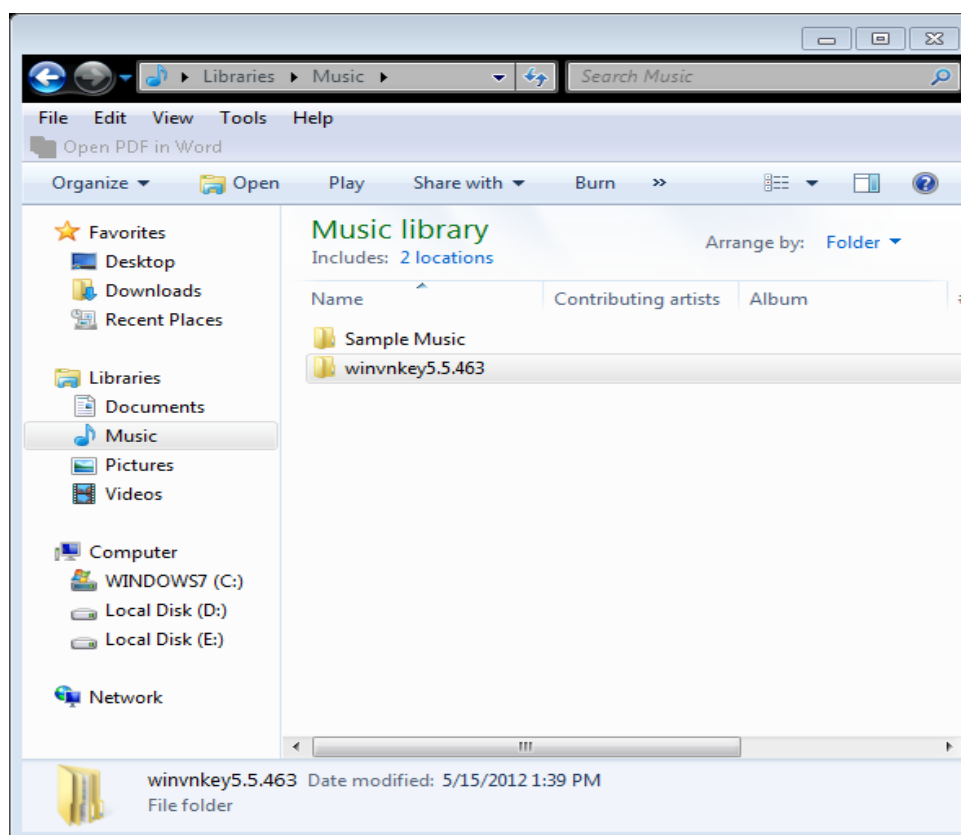
Tiếp theo, tải WinVNKey về máy tính của bạn (chọn một trong 2 lựa chọn bên dưới để tải về)

- [WinVNKey 5.5.463 \(bản ZIP\)](#)
- [WinVNKey 5.5.463 \(bản EXE\)](#)

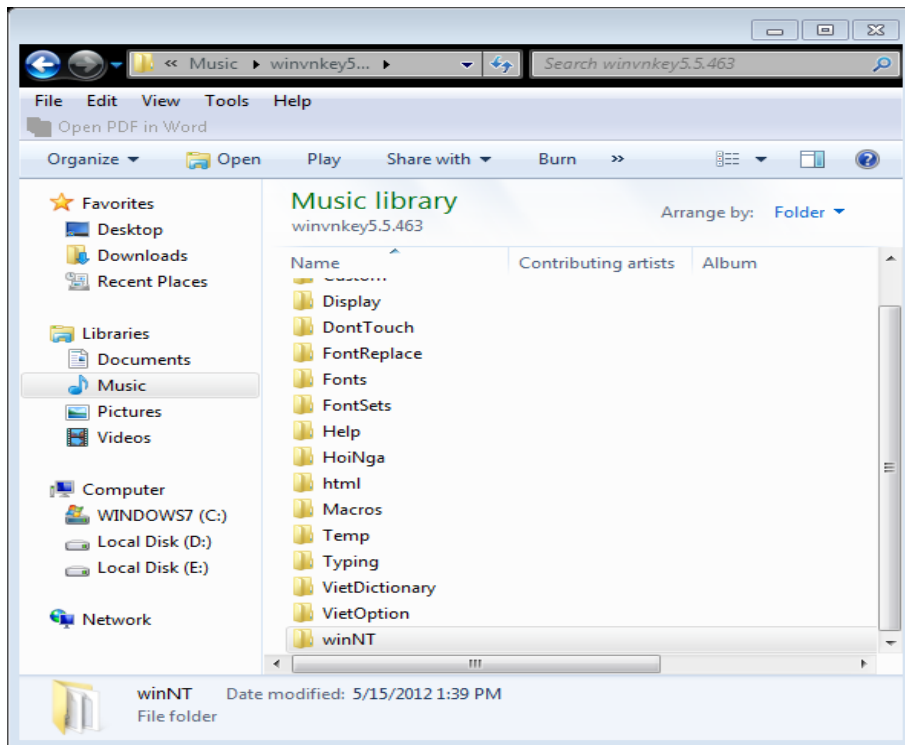
Khuyến khích tải về bản ZIP, chỉ cần giải nén là có thể sử dụng được. Sau đây là hướng dẫn áp dụng cho bản ZIP, bản EXE làm tương tự.

Hướng dẫn sử dụng bộ gõ WinVNKey

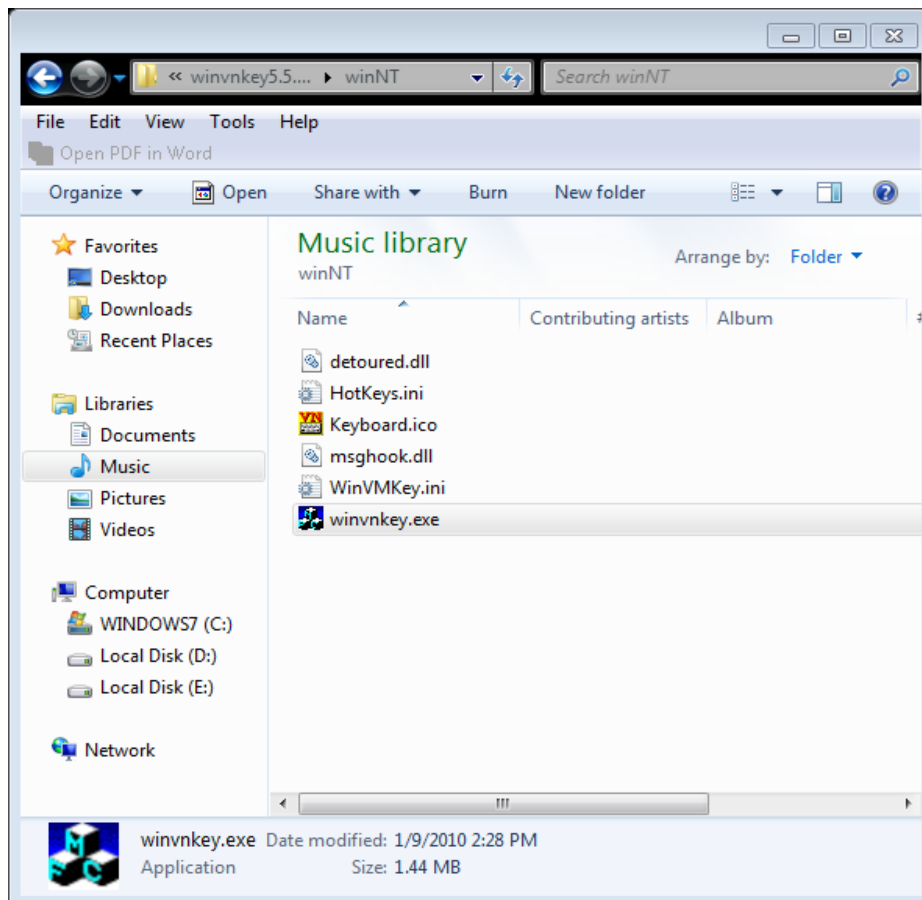
Giải nén file ZIP của bộ gõ WinVNKey ta được thư mục như sau:



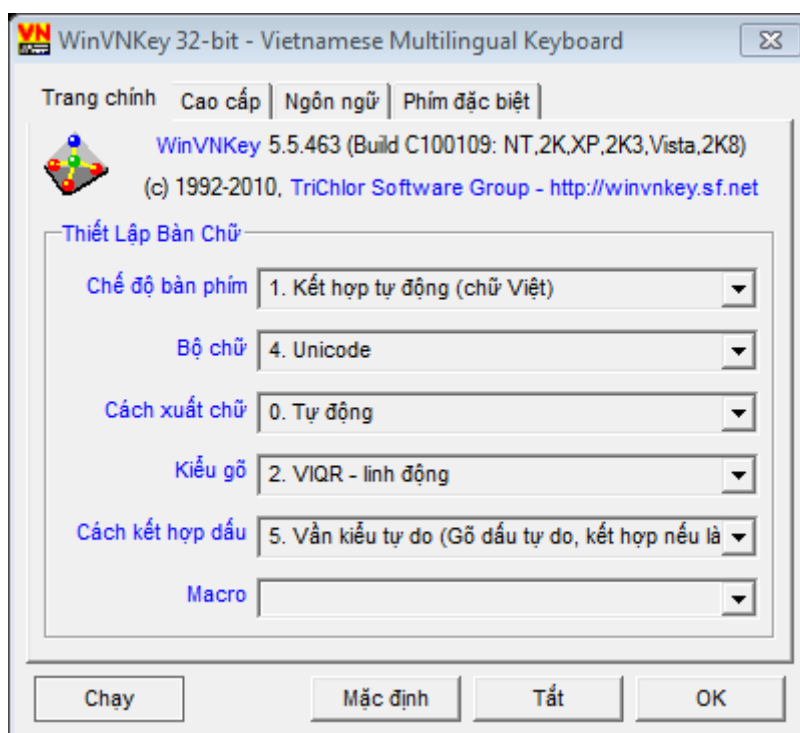
Mở thư mục trên, mở tiếp thư mục con WinNT.



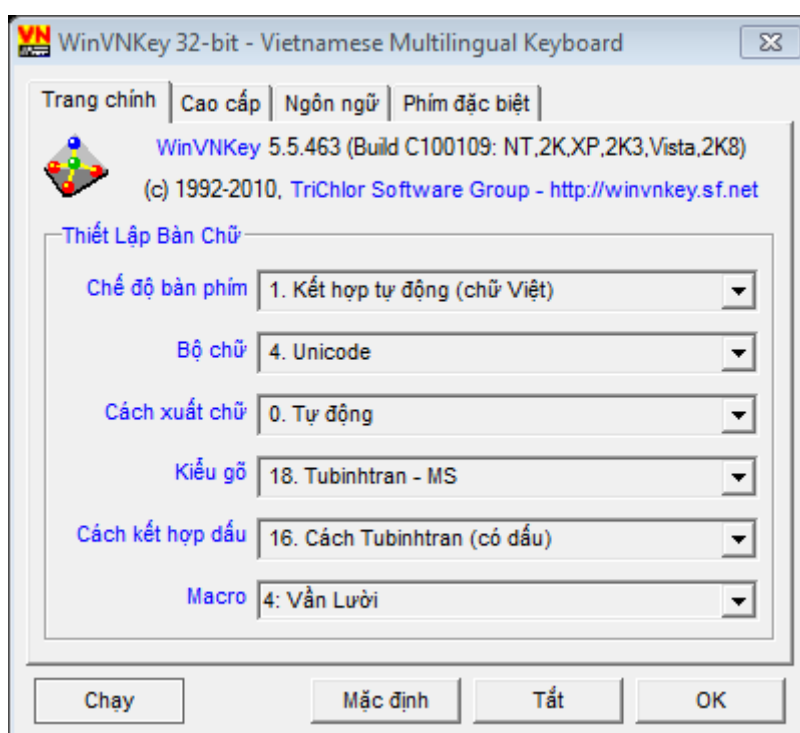
Mở tập tin winvnkey.exe để khởi động bộ gõ WinVNKey.



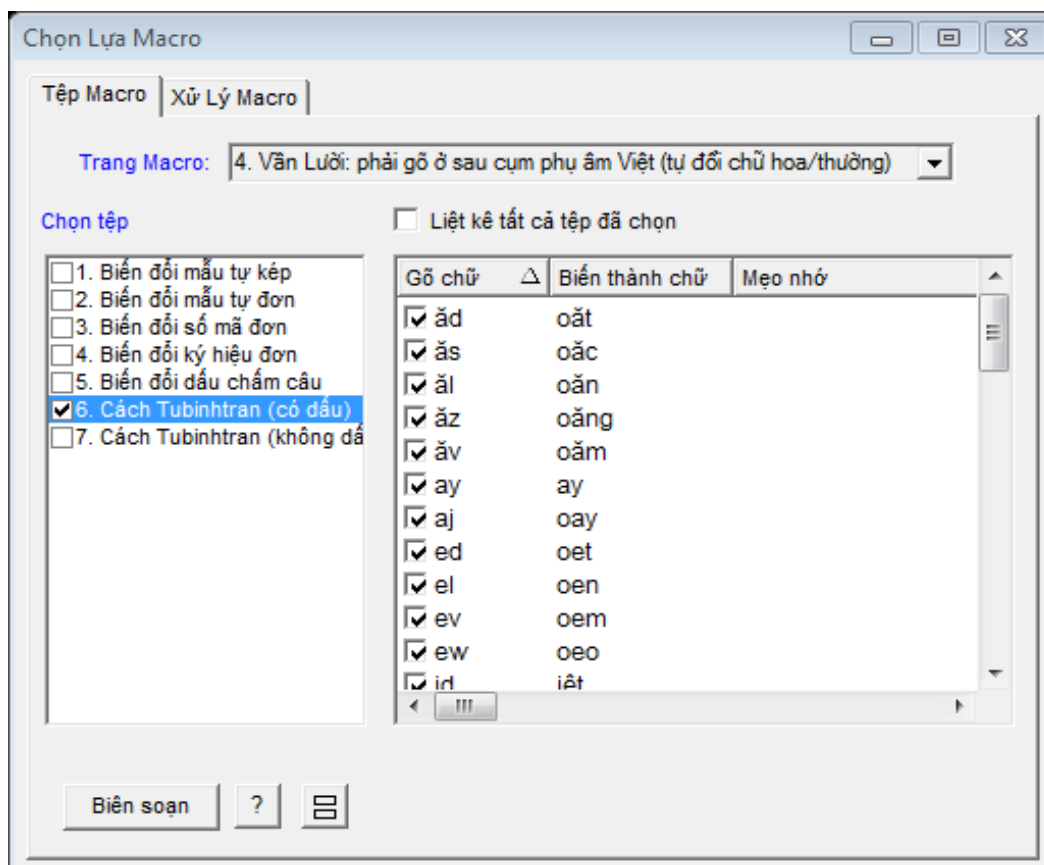
Lúc này xuất hiện cửa sổ bộ gõ WinVNKey.



Tiếp theo, tinh chỉnh bộ gõ với các lựa chọn như hình bên dưới:



Tiếp tục nhấn vào dòng chữ **Macro** xanh, xuất hiện cửa sổ, ta chọn mục **6. Cách Tubinhtran (có dấu)**



Nhấn nút (X) để đóng cửa sổ, giờ đây chúng ta đã hoàn tất mọi thứ và có thể áp dụng những gì đã học được rồi.

Ngay bây giờ, hãy thay thế các bộ gõ mà bạn đang sử dụng bằng WinVNKey, chỉ cần chạy WinVNKey (WinVNKey còn tích hợp các kiểu gõ truyền thống khác như VNI, Telex.. bạn không phải lo khi muốn trở về với kiểu gõ quen thuộc của mình), và lựa chọn kiểu gõ Tubinhtran-MS bạn có thể gõ Tiếng Việt ở bất cứ đâu theo phương pháp gõ tắt mới này, giúp giảm thiểu số phím cần gõ so với thông thường và tiết kiệm thời gian khi phải gõ những đoạn văn bản Tiếng Việt dài lên đến hàng chục trang.... và còn nhiều lợi ích mà nó mang lại hơn nữa!!

Mẹo nhỏ: Có thể chuyển chế độ gõ Tiếng Việt sang chế độ gõ Tiếng Anh một cách dễ dàng, đặc biệt khi làm việc với các tài liệu có đan xen nội dung:

- Chế độ gõ Tiếng Việt: **CTRL-ALT-ALT-V**, nhấn và thả từng phím một.
- Chế độ gõ Tiếng Anh: **CTRL-ALT-ALT-O**, nhấn và thả từng phím một.

Thử làm một phép tính nhé

Để gõ được một đoạn văn Tiếng Việt sau đây:

Nằm trong Biển Đông, quần đảo Trường Sa được bao quanh bởi những vùng đánh cá trù phú và giàu có về tài nguyên dầu mỏ và khí đốt, hiện vùng mở rộng (diện tích) của nó vẫn còn chưa được biết và đang trong vòng tranh cãi. Việt Nam, Đài Loan và Trung Quốc, mỗi nước đều tuyên bố chủ quyền trên toàn bộ quần đảo

Dùng kiểu gõ Telex

Nawmf trong Bieenr Ddoong, quaanf ddaor Truwowngf Sa dduwowcj bao quanh bowir nhuwngx vungf ddanhs cas truf phus vaf giauf cos veef taif nguyeen daauf mor vaf khis ddoots, hieenj vungf mowr roongj (dieenj tichs) cuar nos vaanx conf chuwa dduwowcj bieets vaf ddang trong vongf tranh caix. Viेतj Nam, Ddaif Loan vaf Trung Quoocs, mooix nuwowcs ddeef tuyeen boos chur quyeenr treen toanf booj quaanf ddaor.

405 phím (bao gồm khoảng trắng).

Dùng kiểu gõ Tubinhtran-MS

N9m2 trog Bil3 D8g, q6l2 dao3 Tr[z2 Sa d[s5 bao qah b]i3 nh[g4 vug2 dah1 ca1 tru2 fu1 va2 jau2 co1 v72 tai2 ngyl z6u2 mo3 va2 ki1 d8t, hil5 vug2 m]3 r8g5 (zil5 tik) cua3 no1 v6n4 con2 ch[a d[s5 bid va2 dag trog vog2 trah cai4. Vid5 Nam, Dai2 Lol va2 Trug Qus, m8i4 n[s d7u2 tyl b81 chu3 qyl2 tr7n tol2 b85 q6l2 dao3

315 phím (bao gồm khoảng trắng).

Ta tiết kiệm được: $405 - 315 = 90$ phím cần gõ $\sim (90 / 405) * 100\% \approx 22\%$ số phím, kiểu **TELEX** có số phím cần gõ nhiều hơn (so sánh với kiểu **VNI** ta cũng đạt kết quả tương tự).

Sự so sánh trên chỉ mang tính chất tương đối. Với động cơ giúp người đọc có cái nhìn khách quan hơn và tính khả thi mà kiểu gõ này mang lại. Mong bạn đọc hãy xem nó ở góc độ tham khảo thôi nhé!

Lời cuối:

Các bạn thân mến, nói về vấn đề Tiếng Việt – tiếng mẹ đẻ của chúng ta, bản thân tôi cũng gặp khá nhiều điều đáng thất vọng, như việc “Anh hóa” Tiếng Việt, một bộ phận người lạm dụng tiếng Anh cũng như các ngôn ngữ khác trong giao tiếp hàng ngày, và việc làm đó khiến cho Tiếng Việt của chúng ta mất đi vẻ trong sáng vốn có của nó, khiến nó trở nên bị “thất sủng” trong khi sự giao tiếp *đơn thuần* là giữa **người Việt** và... **người Việt**.

Chúng ta chỉ nên sử dụng ngoại ngữ trong những trường hợp khó diễn đạt bằng tiếng mẹ đẻ, hay khi vấn đề cần nói/viết nằm trong một phạm trù đặc biệt nào đó mà thôi, còn lại hãy luôn tận dụng vốn tiếng Việt của chính bản thân. Tôi xin kể cho các bạn nghe một câu chuyện nhỏ về chị tôi, có buổi chiều chị gái tôi nói chuyện điện thoại với mẹ tôi : “Con vừa đạt được target, tối nay team con tổ chức party má ạ..”, mẹ tôi chỉ biết ừm ừm rồi hỏi *party* là gì?. Tôi vô ý nghe được và thấy buồn lắm. Tôi biết không riêng gì chị tôi mà còn một số người khác nữa cũng đã và đang mắc phải tình trạng này. Thật tiếc thay! Điều đó cũng thúc đẩy để tôi làm một thứ gì đó để thỏa cái lòng “tôn trọng” thứ tiếng mẹ đẻ của mình, và là cũng là động lực chính để tôi viết bài này. Tôi xin khẳng định phương pháp “Tốc Ký Chữ Việt” mà tôi đề cập trong bài này là cả quá trình được đúc kết lại của nhiều người, trong nhiều năm liền về vấn đề cải tiến chữ Quốc Ngữ. Nó không giống như như ngôn ngữ teen, ngôn ngữ chat mà chính là cách viết tắt của chúng ta, và được số đông chấp nhận. Nó giúp tăng tốc độ, tiết kiệm thời gian khi đọc/viết Tiếng Việt, cá nhân tôi nghĩ vậy đấy! Tôi hy vọng các bạn đọc sẽ dành chút ít thời gian

để suy nghĩ về vấn đề mà tôi nói vừa rồi, mong nhận được nhiều phản hồi từ phía các bạn!

"Nghiên ngẫm 40 phút, sẽ tiết kiệm hơn 40% thời gian gõ" – Trần Tư Bình.

[Đọc bài viết sau](#) do Trần Tư Bình – tác giả của bài "Tốc ký chữ Việt" gợi ý nhằm giúp bạn nhuần nhuyễn hơn cách "tốc ký" chữ Việt.

(Còn nữa)

(Phần 2: Biến thể kiểu gõ với phong cách của bạn...)

© **Huỳnh Trọng Nghĩa** (Lãng Vân).

Nguồn: <http://esoftblog.com/2012/05/21/tubinhtran-ms-phuong-phap-go-tieng-viet-hieu-qua>

- Sưu tầm bởi: Trần Tư Bình (Email: tubinhtran@gmail.com, Web: [Chữ Việt Nhanh](#)).